THƠ

NGỌC-CAM NGỌC-KHỔ

BỔN CŨ SOẠN LẠI

XUẤT-BẢN

THUẬN-HÒA

SOẠN-GIẢ

ĐẶNG-LỄ-NGHI



Nhà buôn THUẬN-HÒA ✣ 51, THÁP-MƯỜI — CHOLON

ọc-nương ngồi dựa thạch-bàn, Ngọc-Cam Ngọc-Khổ hai nàng khóc la
Vú-teo tuổi tác đã già, Sữa đâu con bú thật là khổ thay.

NGỌC-CAM NGỌC-KHỜ

Trải xem cổ tích truyền lời, Rằng xưa quốc thạnh thuở đời Minh vương
Biên cương cuồn khấu khiếp nhường, Chúa hiền tôi thảo bốn phương thuận hòa
Có quan Thừa-tướng quốc-gia. Ngọc ông tánh hiệu, ông bà thiện nhân
Lòng lành tác phước thi ân, Hiềm vì không kẻ nối phần lửa hương.
Đêm ngày cầu khẩn thường thường, Động lòng trời đất cảm thương người hiền
Liền sai nhứt diện nữ-tiên, Đằng-vân giá-vỏ hạ miền đầu thai.
Thôi bà Thừa-tướng từ đây, Hôi cơm tanh cá quả rày thọ thai.
Tới kỳ mảng nguyệt khai huê. Sanh đặng một gái mặt mày tốt xinh.
Từ nàng khôn lớn nên hình, Lời nguyền giữ tấm lòng trinh trọn đời.
Ông bà than thở con ôi, Lớn khôn phải có lứa đôi như người.
Nàng rằng tục thế lối đời, Chồng con nầy nọ xem thời cực thay.
Con nguyền ở vậy tháng ngày, Hôm mai trà nước giúp rày mẹ cha.
Thừa-tướng tuổi tác đã già, Liền xin hưu-trí về nhà nghỉ ngơi.
Nào hay số hệ nơi trời, Ông bà mãng kiếp đều thời qui thiên.
Ngọc-thị lăng khóc ngữa nghiên, Mẹ cha bao nở du tiêu tị trần.
Phận con sau trước một thân, Cô dì chú bác xa gần cũng không.
Liền lo tống-táng cho xong. Tuần chay tang chế trọn lòng tam niên.
Vào ra gia-nội thẩm phiền, Làm sao cha mẹ vẹn tuyền tội khiên.
Tụng kinh cứu khổ liên liên, Làm chay bố thí của tiền sạch không.
Phận mình giữ tấm trinh đồng, Ẩn vào hang núi lánh vòng nguyệt hoa
Gặp cơn nóng nực thay là, Dời chơn đến chốn suối hoa tắm rày.
Dòng quyên bạch thủy tốt thay, Thấy hai múi bưởi trôi ngay giữa vời
Ngọc-thị xem thấy buôn lời, Bưởi ai mà bỏ trôi nơi suối nầy?
Tưởng cho sự rất nên may, Của rơi ta lượm giả rày còn duyên.
Nói rồi vội vả lội liền, Lội ra vớt bưởi dòng quyên rõ ràng.
Của ai ta cũng chẳng tàng, Của rơi ta vớt chẳng gian đâu là.
Ăn bưởi cười nói hê ha, Bưởi sao ngon ngọt thật là qui thay.
Ăn rồi hang đá về rày, Lo bề dưỡng tánh tháng ngày trải qua.
Làm sao mệt mõi lòng ta, Dường như có nghén mặt mà ủ ê.
Từ ngày ăn bưởi mà về, Châu thân ngủ tạng mỏi mê nhiều đàng.
Phải rồi một lẻ cưu mang, Thèm chua thèm ngọt lại càng lạ thay.
Ngày ngày bụng lớn ra rày, Đê mê ngủ tạng mỏi mê nhiều đàng.
Trách thầm ai khéo báo tôi, Hổ thân già chẳng trọn đời khó âu.
Nhơn gian cách trở bấy lâu, Một mình thọ hại bởi đâu bày đàng.
Ngay gian ai biết cho toàn, Không chồng mà chữa thế-gian có nào.
Một mình ngồi nghĩ ngạt ngào, Lòng ta trinh tiết chẳng xao tất lòng.
Nghĩ thôi sự cũng lạ lùng, Vốn ta cũng chẳng bạn cùng với ai.
Lánh mình ở chốn sơn nhai, Thuở mười ba tuổi biết ai đâu là.
Ở non Nham-lãnh rừng già, Năm rồi tháng lụng tuổi đà bảy mươi.
Phải ta quen biết với người, Thời nghi lẻ nọ đáng thời dạ ta.

Vốn không quyến thức ai mà, Ở miền dương thế người ta tiếng đồn.
Không chồng sao lại có con, Chín trăng đã phải héo don mình gầy.
Thở than than thở canh chầy, Biết đâu mà tính tháng ngày sanh thai.
Quặn đau nhặc thúc hôm mai, Hay là mảng nguyệt huê khai tới ngày.
Dựa nơi hang đá than dài, Tâm thần chuyển động song thai rõ-ràng.
Lâm dâm miệng những vái van, Đất trời phù hộ vẹn toàn mẹ con.
Thảm sầu trong dạ héo don, Sanh ra nhị nữ hai con tốt hình.
Bồng con than thở một mình, Không tàng quả báo tội tình chi chi.
Tuổi già đã đến bực ni, Vú teo không sửa lấy gì nuôi con.
Làm sao nuôi trẻ vuôn tròn, Vái trời xin giúp mẹ con tôi rày.
Bồng con tay lại lần cây, Chơn đi lập cập lụy đầy chứa chan.
Bồng con ngồi dựa thạch bàn, Tắm cho hai trẻ héo don trong lòng.
Dòng quyên bạch thủy sạch trong, Tắm rồi bồng lại ngỏ phòng liệu toan.
Cỗi áo úm trẻ cho an, Lửa kia là bạn trong hang một mình.
Lá dương làm chiếu gập ghình, Trong hang lạnh lẽo sầu tình xiết bao.
Vái cùng đất rộng trời cao, Có sanh có dưỡng lẻ nào xin thương.
Gao cơm không có tư lương, Nàng hái rau má lo phương liệu rày.
Nước rau làm sữa rất hay, Mẹ thì ăn cái mai nay trợ thời.
Khóc than đã thấu đến trời, Cửa hang chư thú chực nơi phò trì.
Không chồng mà chửa thậm oan, Cha sanh không có biết toan lẽ nào.
Đặt tên đặt họ làm sao, Không cha theo mẹ lẽ nào vô danh.
Tùng theo họ mẹ đã đành, Ngọc-Cam làm chị quyết danh rõ-ràng.
Em đặt Ngọc-Khổ cho an, Vốn ta cam khổ nhơ mang dẫy đầy.
Đặt tên Cam, Khổ nhớ rày, Dầu cho đến thác nhớ ngày tân toan.
Mẹ con hẫm hút trong hang, Ăn rau mà sống cơ hàn xiết chi.
Có hình càng có dung nghi, Mới nên ba tuổi xem thì tốt tươi.
Sánh so thế sự không người, Khuôn viên đầy đặt tốt tươi mặn nồng.
Giống người ở cạnh non bồng, Môi son da phấn má hồng mĩa mai.
Tiếng cười lời nói khoan thai, Nhứt nhựt nhứt tuế mỹ tai tiền đồ.
Ngọc-mẫu xem thấy lỏa lồ, Kêu trời than đất người mô cơ hàn.
Áo thời đã rách lang thang, Chăn nầy chia trẻ nó toan vấn mình.
Phan già bẻ lá che mình, Xa trời gần đất thân mình sá bao.
Trong hang không kẻ ra vào, Rách lành răn rứa dường bao mặc thời.
Thốt đoạn tiên lão mở lời, Con ta cách mặt tính thời đã lâu.
Đọa trần thân trẻ giải dầu, Con ta Ngọc-thị bấy lâu danh đề.
Đầu thai cực khổ nhiều bề, Nay xem mãng số rước luôn lâu.
Tiên đình chư vị đương chầu, Chư tiên nam nữ đứng hầu đôi bên.
Tiên đình phán dạy giữa đền, Chư tiên vưng lịnh tới miền lãnh sơn.
Xuống rước Ngọc-thị phu nhơn, Ngồi hàng phật tử bệ đơn điện tiền.
Chư tiên vưng lịnh giáo truyền, Đằng vân giá vỏ xuống miền dương gian.
Chư tiên xuống đến lãnh trang, Đêm khuya thanh vắng nhơn gian êm hòa.
Ngọc-thị ngồi luống xót xa, Phút đâu thiên sứ đến mà đứng lên.
Theo tôi trở lại Tây thiên, Mau mau tua khá di tiên theo đây.

Ngọc-thị ngồi thẩm canh chầy, Mồ hôi nhỏ giọt lụy đầy chứa-chan.
Nhìn con khôn xiết khóc than, Thương vì con dại cơ hàn khổ thân.
Ngày nay mẹ đã lìa trần, Lấy ai bảo hộ cực thân phận nầy.
Đêm nay về lúc canh chầy, Thấy hai Thiên-sứ xuống đây đòi về.
Sứ rằng sắc Phật ấn đề, Lịnh đà truyền nhạc khó bề thở than
Mẹ ngờ con ở dương-gian, Nuôi hai con dại cho toàn thỉ chung
Nào dè số mẹ đã cùng, Bỏ con thơ dại biết dùng cậy ai.
Thương vì thơ ấu hôm mai, Thích thân không có trong ngoài vắng không.
Mẹ bày căn cội con thông, Kẻo con không rõ tổ tông đâu là.
Chánh quê ở quận Đường-hoa, Ông làm Thừa-tướng quốc-gia danh-hiền.
Tuổi cao tác lớn thượng niên, Ông con hưu trí về miền giả dân.
Vốn không cô bác thích thân, Ông sanh một mẹ chịu phần nữ-nhi.
Ông bà tiên cảnh dĩ qui, Gia tài để lại thật thì nhiều thay.
Mẹ lo tuần tự đàng chai, Mẹ còn thơ ấu tuổi rày mười ba.
Làm chai làm phước hằng hà, Vái hồn cha mẹ đặng mà siêu thăng.
Mẹ hằng vẹn giữ đạo hằng, Ba năm tang chế nhọc nhằn đã an.
Sạch không tiền bạc gia đàng, Mẹ không mong của thế gian làm gì.
Mẹ lo kiếm chốn tu trì, Tầm vào rừng núi ở thì hôm mai.
Tiết trinh lòng giữ nào sai, Tới khi tuổi bảy mươi hai mắc nàn.
Chi chi mẹ cũng không tàng. Xuống khe tắm mát rừng hoang một mình.
Dòng quyên nước chảy bạch tinh, Bưởi trôi giòng nước sự tình nan tri.
Mẹ vớt bưởi nọ ăn đi, Ăn hai muối bưởi về thì thọ thai.
Tới ngày mãn nguyệt huê khai. Sanh ra thì lại song thai rõ ràng.
Năm tí giờ tí là an, Ngày tí tháng tí vẹn toàn sanh ra.
Hai con vốn thật không cha. Lấy theo họ mẹ đặt mà tánh danh.
Chị đặt Ngọc-Cam đã dành, Em đặt Ngọc-Khổ để danh truyền đời.
Ngày nay hồn mẹ biến dời. Hai con ở lại khá thời thương nhau.
Sau dầu khôn lớn sang giàu, Chị em cũng phải thương nhau trọn nghì.
Trối rồi dị lộ hồn qui, Chư tiên liền rước về thì tiên phương.
Sắc phong Phật tử tỏ tường, Mãn căn trần thế tai ương mặn nồng.
Kiếp đọa thì đã gần công, Ngày nay hưởng phước ngay rồng cỏi tây.
Việc mình chua xót nào khuây, Thương con thơ dại canh chầy thở than.
Cam, Khổ hai trẻ khóc vang, Mẹ ôi! Bỏ trẻ gian nan chốn nầy
Lấy chi báo ngãi mẹ đây, Đền ơn sanh dục những ngày cưu mang.
Chị em cắt tóc để tang, Lấy chi tẩn liệm cho an cốt hài
Thương thay thân mẹ diêm đài, Lỏa lồ thân thể cốt hài thiết tha.
Công ơn sanh dưỡng hai ta, Sơn trang hẩm hút phận đà khó khăn.
Chị mau tua xé cái chăn, Đắp thân cho mẹ đạo hằng chớ sai.
Mẹ lên hưởng phước tây đài, Phận con dương thế trần ai một mình.
Thế gian ai rõ sự tình, Lá cây che vấn thân mình còn thơ.
Không trông chẳng đoái nở chờ, Từ đây con trẻ u ơ làm toàn.
Chị em ta phải nằm đàng, Trả ơn từ mẫu cưu mang những ngày.
Non xanh lựa chỗ xinh thay, Dùng một tấm đá dựng rày bộ bia.
Chị em than khóc li bì, Ngày đêm vắng mẹ xiết gì nhớ thương.

Chị em đói khát ghe đường, Lõa lồ thân thể đêm trường gió đông.
Trong hang sau trước tay không, Làm sao cho đặng vẹn lòng trả ơn.
Chị toan một kế đở cơn, Sớm đi hành khất gạo cơm xóm làng.
Trước là báo nghỉa thâm san, Sau là dưởng tánh cho an tháng ngày.
Ngọc-Khổ nghe nói thương thay, Chị phân lời ấy em rày khó toan.
Mẹ xưa lời trối rỏ ràng, Đói no em chị phải an chung tình.
Ngày nay chị tính khởi trình, Bỏ em hang đá một mình sau an.
Em e bất trắc giữa đàng, Ắc là em chị hai phan chẳng gần.
Lại e chị đặng ấm thân, Vui chơi thành-thị nhân nhẩn lụa là.
Chị nghe lời mới thốt ra, Chị không bạc nghỉa em mà chớ lo.
Hổ hang thời thế đắng đo, Thân mình chưa đủ say no nỗi gì.
Nữa chăn chị mặc chị đi, Lá cây em tạm vậy thì ấm thân.
Miễn là chung thỉ tròn ân, Dặn dò sau trước ân cần là an.
Nàng liền ra khỏi của hang, Cãm tình cốt nhục lụy càng thâm bâu.
Rừng thung lố xố xanh màu, Khỏi non Nham-lảnh tới đầu hương quê.
Mười ngày tới chốn dân lê, Nàng đi hành khất chợ quê một hồi.
Thân tôi mình một mồ côi, Ông bà làm phước cho tôi ít nhiều.
Khách thương qua lại dập dều, Thấy nàng nhan sắc mỹ miều Tiên-nương.
Ai ai xem thấy cũng thương, Gạo tiền bố thí bên đường nhiều thay.
Đi xin đã đặng mười ngày, Rất nhiều tiền gạo toan rày lui chơn.
Mười ngày đã tới Lảnh-sơn, Chị em mừng rở một cơn hiệp hòa.
Sớm khuya ở chốn rừng già, Đói no rau cháo miễn qua tháng ngày.
Tạm dùng lễ tế bằng nay, Đền ơn trã thảo những ngày cưu mang.
Chị em kêu mẹ khóc than, Hồn linh mẹ chứng cơ hàn của nay.
Chị em van vái an bài, Múi dưa mặn lạc đền ngày ân sâu.
Những từ mẹ đẻ bấy lâu, Ở miền Nham-lảnh mặc hầu lá cây.
Mười ba năm chịu đắng cay, Ngày nay em chị biết rày ăn cơm.
Ăn rau vẹn tấm lòng đơn, Của người bố thí bần nhơn ăn mày.
Gạo cơm nay đã hết rày, Ngọc-Khổ thôi mới toan nay thượng hành.
Nghỉa chị cũng như mẹ sanh, Vốn em chưa báo cho đành mười ân.
Em xin hành khất thôn dân, Đem về cúng quảy báo ân một hồi.
Ngọc-Cam rằng hởi em ôi! Phận em thơ dại đi thời buồn qua.
Thị-thiền vốn thật phương xa, Thiếu chi trai gái trẻ già vui say.
Xướng ca chập trổi tiêu diêu, Nam-thanh nữ-tú đỏ điều vào ra.
Dầm đàng kẻ lại người qua, Biết là du khách hay là xin ăn.
Ngọc-Khổ nghe nói thưa rằng: Chị phân lời ấy sao bằng lòng tôi.
Đời ta khốn khổ mồ côi, Chị em sanh tữ cho toàn cho cân.
Ở hang chị khá ngồi trần, Tấm chăn em vấn vào thân lên đàng.
Bái từ chị ở lại hang, Lần theo đàng núi quản hàng nắng mưa.
Ngày ngày hết sớm thì trưa, Chiều lại rồi tối thoi đưa tháng ngày.
Dời chơn nay đã mười ngày, Thị thành đã đến chốn nầy vui thay.
Lăn xăn liều quán dẫy đầy, Xin người bố thí cho rày bần nhơn.
Nói việc Minh-chúa trị dân, Có qua Tổng-trấn đại-thần ngôi cao.
Tứ phượng tiếng dậy như phao, Trị an biên-địa nỏ xao dân lành.

Phước nhà nam tử đã sanh, Hương-Minh trưởng tử học hành thông minh.
Tuy là thơ bé phù sinh, Lễ nghi bặt thiệp thưa trình đáng rang.
Tướng-công chồng vợ luận bàn, Ngồi lo gia sự khó toan liệu dùng.
Ta là quờn trọng Tướng-công, Danh vang chư quốc anh hùng ai đương.
Chút trai nối nghiệp tông đường, Khá toan định chốn cang thường thất gia.
Họa may hậu phước cho ta, Nối sanh chút cháu kẻo mà vắn sau.
Hương-Minh nghe rỏ trước sau, Cúi đầu quì lạy thưa mau việc mình.
Tuổi con còn bởi phù-sinh, Con xin vui đạo Khổng Trình hôm mai.
Lo chi là việc dươn hài, Lập nên thân phận ngọc-đài thiếu chi.
Ngửa trông lượng cả rộng suy, Đặng con thong thả lo kỳ ứng khoa.
Tướng-công nghe trẻ thưa qua, Lời phân hữu-lý ta mà ép chi.
Ông bà khen bấy ấu nhi, Con ta quyết chí lo thì công danh.
Nói việc Ngọc-Khổ thượng hành, Đi xin lạc tới vào thành Tướng-công.
Nàng rằng cúi lạy bà ông, Ít nhiều bố thí nhờ rày bữa ăn.
Ông bà biểu trẻ kêu rằng, Hỏi người hành khất khó khăn vào nhà.
Hướng-Minh đi học đằng xa, Lảo thông kinh sử về nhà nghỉ ngơi.
Cho hay duyên nợ ở trời, Thấy người bần nữ ngồi nơi thềm nhà.
Nàng đương quì lạy ông bà, Hương-Minh xem thấy xót xa trong lòng.
Trở vào ngồi dựa hiên song, Buông lời liền hỏi rỏ lòng bần nhơn.
Cửa nhà danh tánh khá phân, Nhơn sao rách rưới cơ bần thảm thay.
Mẹ cha còn ở đâu rày, Xưa có nghiệp nầy hay mới hóa ra.
Nàng nghe người hỏi xót xa, Hai hàng châu lụy nhỏ sa ròng ròng.
Mồ côi những thuở trong lòng, Ăn mày từ bữa ngỏ hòng độ thân.
Ít nhiều bố thí làm ân, Trông ơn quảng đại lo phần dưởng an.
Hương-Minh nghe nói bàng hoàng, Nhìn xem mặt mũi dung nhan khác trần,
Ta xin nuôi đó an thân, Để đi hành khất thôn dân cực rày,
Ở đây no đủ ngày ngày, Áo cơm sẳn có khỏi nay lỏa lồ.
Ngọc-Khổ nghe nói liền phô, Tôi người bần tiện vốn đồ chẳng nên.
Ông là sang cả bực trên, Nói chi những việc chẳng nên đó mà.
Chẳng cho thì đuổi trở ra, Ngạo chi thân đứa xấu xa ăn mày.
Nàng rằng căn số rủi thay, Đã đi ăn mày mà cũng dở dang.
Nàng liền quày quả ra đàng, Hương-Minh thấy vậy lòng càng thảm thay.
Nắm chăn liền kéo lại rày, Ta quyết phen nầy níu chẳng cho ra.
Dươn trời đã khiến đến ta, Cũng như tơ nguyệt người đà se dây.
Nàng tua khá ở lại đây, Dươn đó nợ nầy chẳng đẹp hay sao.
Nàng nghe lời nói tiêu hao, Hổ hang thói thậm biết bao thẹn thùa.
Vái cùng trời đất miễu chùa, Cứu tôi khởi nạn chát chua thảm phiền.
Ăn mày xin thí gạo tiền, Sao rằng là nợ là duyên đó là.
Người con Thừa-tướng quốc-gia, Thiếu chi dòi lứa sui gia dươn hồng.
Chị tôi non núi đợi trông, Tôi đâu có dám cãi lòng hoang ni.
Chàng dầu níu chẳng cho đi, Tôi liều thân thác chẳng ly nghĩa nhà.
Dám đâu lỗi thệ mẹ cha. Thinh không xin chứng kẻo mà thâm oan.
Vừa kêu vừa khóc vừa than, Ngã lăn nằm xuống dựa ngang thềm nhà.
Vợ chồng Thừa-tướng chạy ra, Thấy con níu đứa xấu xa ăn mày.

Tướng-công xem thấy giận thay, Dạy bắt Minh đến ta nay đánh đòn.
Cha sanh vốn có một con, Ngọc ngà châu báu dễ còn thiếu chi.
Những trang quờn cả thiếu gì, Mẹ cha toan liệu lo ni đông sàng.
Đôi bên rần rộ oai vang, Kiếm dâu nam-giản rõ-ràng cho con.
Ngày sau kế hậu tông môn, Quờn cha Thừa-tướng tiếng đồn chăn dân.
Nơi nơi đâu đó xa gần, Biết cha làm bực đại-thần oai vang.
Nay con làm việc hồ hang, Sánh cùng bần-nữ trăm đàng hổ thay.
Tội kia ta chẳng dung rày, Đánh cho đến nước đuổi nay khỏi nhà.
Hương-Minh nghe nói xót xa, Cúi đầu quì lạy mẹ cha thưa rằng :
Mười ân con giữ đạo hằng, Chưa đền ơn trọng sao rằng tả tây.
Vốn con còn hởi thơ ngây, Nên chưa kịp xét cha rày chấp chi.
Lòng con luận luận suy suy, Cầu vinh cầu trọng muốn chi cơ hàn.
Những là quờn cả con quan, Xứng đôi không đặng biết toan lẽ nào.
Không tường thiên định làm sao, Như ai xe buộc duơn vào nơi đây.
Lương-duơn trời đất định gầy, Càn khôn tạo-hóa con đây biết gì.
Dùng nơi sang cả thiếu chi, Vinh vang sang trọng đẹp thì mẹ cha.
Trước là xứng bực xuôi gia, Của tiền có sẵn để mà cho con.
Hiển vang sang trọng như non, Cưới thời trăm lễ nào còn thiếu chi.
Nhơn duơn trời chẳng định kỳ, Sau cũng phân rẻ thấy chi đâu là.
Người đời nào khác như hoa, Hễ tàn rửa nhụy ai mà sá chi.
Cha đày con phải ra đi, Dám đâu lỗi đạo lỗi nghì thân sanh.
Thân con lưu lạc đã đành, Đói no cam phận rách lành quần bao.
Thương vì cha mẹ tuổi cao, Nắng mưa rõ biết lẻ nào chẳng hay.
Tử-kỳ dầu những tới ngày, Mất rồi thì cũng phủi tay không mà.
Không người xem sự tề-gia, Mồ phần lạnh-lẽo ai mà viếng thăm.
Đời đời bặt tích ngàn năm, Nhan tàn khói lạnh tối tăm thay là.
Tướng-công nghe nói thở ra, Con phân nhằm lý lòng già cũng yên.
Căn duơn việc ở hoàng-thiên, Cải làm sao đặng ép duyên ép lòng
Lở bề phải chịu cho xong, Nở nào lại khiến cho rồng lên mây.
Kêu nàng đứng dậy vào đây, Mặc áo quần nầy tắm gọi sửa sang.
Rồi con đồng tịch đồng sàng, Phụng loan kết tóc nghĩa vàng an nơi.
Ngọc-Khổ nghe nói rụng rời, Bên thềm ngã xuống hụt hơi nửa giờ.
Phách hồn xiêu lạc bơ-vơ, Hồi lâu định tỉnh mờ mờ mới hay.
Vái cùng trời đất cao dày, Quỉ thần chứng kiến lòng ngay đây là.
Vốn tôi thật chẳng có cha, Mẹ sanh tại chốn non hoa dị kỳ.
Từ-thần từ xuống âm-ty, Phận tôi đói rách phải đi ăn mày.
Chị tôi non núi nào hay, Chia chăn tôi mặc ăn mày của ông.
Tôi dầu đặng dựa cửa rồng, Phận tôi no lòng bỏ chị sao yên.
Chị em thệ có hoàng-thiên, Bỏ chị lỗi nguyền ai lại tha tôi.
Chị em không mẹ mồ côi, Mẹ thác lời trối chớ rời bỏ nhau.
Tôi về thưa lại trước sau, Chị tôi an dạ tôi đâu quên lời.
Như cầm tôi ở tại nơi, Tôi nguyền tử biệt vậy thời toàn trung.
Hương-Minh nghe nói thỉ chung, Khen nàng tứ đức tam-tùng thảo ba.
Áo quần trâm xuyến hài hoa, Chi chi cũng sẵn ta đà sắm sanh.

Chọn ngày tá hiệp giờ lành, Lên cưới với chị sau anh rước về.
Dám xin lòng chớ ủ ê, Tính lên rước chị đem về cho yêu.
Ngọc-Khổ nghe nói thêm phiền, Áo quần chẳng mặc thẹn duyên dậy ngồi.
Dật dờ luốn những bồi hồi, Mặt mờ hồn phách nghỉ thôi lụy hòa.
Nói về Ngọc-Cam ở nhà, Ngày đêm vò vỏ ngồi mà trông tin.
Vốn không rỏ đặng sự tình, Em ôi! Ai bắt dạng hình thảm thương.
Oan thay chi xiết đoạn trường, Chị thác một đường em thác một nơi.
Biết ai mà hỏi vài lời, Cho thong tin tức lẻ thời cho hay.
Vắn em từ ấy đến nay, Đường xa non núi nào hay lẻ gì.
Lộ đồ chị chẳng nại chi, Chị muốn xuống đó đặng thì hỏi thăm.
Ngặt vì không khố vấn thân, Chi chi chẳng có áo chăn lõa lồ.
Biết ai mà nhắn hỏi phô, Càng trông càng bặt lẻ mô thấy gì.
Thốt đoạn Minh-đế trị vì, Muôn dân nhàn lạc tứ-vi an hòa.
Vua mừng an thạnh nước nhà, Lại sanh nam-tữ mặt hoa tốt hình.
Cho hiệu thái-tuế triều đình, Tác vừa hai tám thông minh thay là.
Đức vua lời mới phân qua, Nhường ngôi Thái-tữ nối mà trị dân.
Thái-tữ tâu giữa trào thần, Đội ơn vương phụ rộng ân cẫm tình.
Muôn tâu lượng thánh cao minh, Cho con săn bắn thõa tình dạo chơi.
San tiền con nguyện tới nơi, Săn cầy bắn cáo vui chơi đôi ngày.
Rồi con trở lại thành tây, Vưng lời vương-phụ con nay thế quyền.
Đức vua phán trước điện-tiền, Truyền quân hầu hạ theo liền Đông-cung.
Thái-tữ trở lại phòng trung, Sữa sang hàng-lý khắp tùng quân nhơn.
Lịnh truyền trực chỉ lãnh-sơn, Bắn săn cầy cáo giải cơn muộn tình.
Chỉ non Nham-lãnh thượng trình. Dục voi bủa lưới toại tình vui chơi.
Nào hay trời cũng định nơi, Đuổi theo cầm thú băng chừng lãnh san.
Vần mây che khắp chan chan, Bốn bề hoa thảo nở nang nhụy vàng.
Gần xem lại có một hang, Tường vân vây phủ các hàng thung reo.
Suối đờn dường thể tiếng tiêu Thượng cầm hạ thú dập dều lạ thay.
Mùi hương mùi xạ lại bay, Mĩa may cõi phật đơm bày sắc xuân.
Thái-tử truyền bão tam-quân, Dục voi bủa lưới vẹn rừng tự nhiên.
Voi kia biết thữa hơi tiên. Vầy nhau chầu chực đôi bên hang rày.
Thái-tữ xem thấy lạ thay, Xét trong hang nầy ắt có vật nhơn.
Thấy ta săn bắn lãnh-sơn, Sợ ta vào ẩn vật, nhơn hang nầy.
Dạy quân đốn củi chớ chầy, Vây hang mà đốt thời hay dử lành.
Quân nhơn vưng lịnh thừa hành, Quân liền châm lữa chung quanh cháy càng.
Nàng Cam nằm dạ trong hang, Trần truồng xấu hổ trăm đàng khó đi.
Lạy ông xin thứ nử nhi, Rộng lòng làm phước ơn ni tài trời.
Trần truồng đói rách tã tơi, Lánh trong hang đá lá thời che thân.
Vốn tôi là bực giả dân, Chẳng phải yêu quái dị nhân đâu là.
Cúi xin rộng lượng thứ tha, Nhiêu sanh làm phước cho qua nạn nầy.
Truyền quân tắc lữa tức thì, Đề ta cật vấn người ni lẻ nào.
Tư bề ngọn lữa hõa hào, Quân tưới nước vào lửa tắc như không.
Tự nhiên sáng khắp Tây Đông Xem quả như đồng giống dạng người ta.

Muốn sống thì phải bò ra, Phải người dương thế ta tha khỏi mà.
Ngở là ma quỉ tinh tà, Ta sai võ tướng vào mà giết tươi.
Ngọc-Cam nghe nói rụng rời, Khóc than kêu trời than thở trong hang.
Ra thời xấu hổ trám đàng, Chẳng ra thì thác nghỉ càng khổ thai.
Em ôi! sống thác nào hay, Biệt tin nào thấy em rày hồi gia.
Từ đây hay chị em ta, Hết trông em chị hiệp hòa em ôi!
Chị em tưởng trọn luân hồi, Đã đành em chị biệt rồi hai phang.
Lá cây mình vấn vội vàng, Cúi đầu vạn bái cao quan thứ tình.
Mồ côi vốn có một mình, Phải nào yêu quái tà tinh đâu là.
Thái-tử thời mới xem qua, Hình dung quả thiệt tiên-nga khác thường.
Nhơn sau non núi dựa nương, Áo quần không có lá dương vấn choàn.
Truyền quân đem áo cho nàng, Kẻo mà che lá trăm đàng hổ han.
Nàng mau mặc áo cho an, Ra đây ta hỏi mọi đàng trước sau.
Ông cha xưa ở xứ nào, Khá tua phân thiệt âm hao thật thà.
Làm sau không ở cửa nhà, Lẻ nào khai thiệt ta tha khỏi nàn.
Ngọc-Cam cúi lại phân tàn. Thỉ chung phân lại rỏ ràng căng nguyên.
Ông tôi Thừa-tướng cao quyền, Xứ đàng quê quận tiếng vang xa gần.
Nạp quờn trã chức về dân, Mẹ Ngọc-thị không chồng mồ côi.
Thích thân không có một người, Mẹ tôi lánh tục vào nơi lâm toàn.
Ba năm vừa mảng chế tang, Lên non ẩn tánh dưởng an thân già.
Lên non từ thuở mười ba, Cho đến tuổi già đã bãy mươi hai.
Nữ trinh lòng chẳng biết ai, Thế gian nỏ biết việc ai đâu là.
Tắm chơi dòng nước non hoa, Thấy hai muối bưởi trôi ra giữa dòng.
Vớt ăn muối bưởi vừa xong, Tự nhiên chuyển bụng trong lòng thọ thai.
Năm tí tháng tí nào sai, Ngày tí giờ tí mãng hoài sanh ra.
Chị em tôi chẳng có cha, Mẹ tôi cách mặc hồn đà qui thiên.
Thị-thiền em đến giáo khuyên, Trao chăn em mặc chưa yên tin hồi.
Ở non có một mình tôi, Áo quần không có nên ngồi trong hang.
Phận tôi hỗ thẹn trăm đàng, Lạy ông làm phước lánh nàn oan gia.
Thái-tữ nghe nói xót xa, Quả lòng trời giúp nước nhà nào sai.
Tiên-Nga Nham-lãnh non đài, Nay ta xin rước dậm dài về cung.
Xe rồng đây đó ngồi chung, Bá quan hộ giá Hoàng-cung đề vời.
Nàng nghe chàng nói dứt lời, Hồn hoa thiếp thiếp biến dời phương nao.
Đông-cung cỗi áo tay trao, Nàng bèn chạy vào nằm ẩn trong hang.
Thái-tữ xem thấy bàng hoàng, Xuống xe theo giỏi vào hang tức thì.
Niếu nàng bày tỏ mấy lời, Lên xe quân chúng về thời trào ca.
Mười ngày về tới chương tòa, Cấm ngăn hầu hạ quân gia trong ngoài.
Bao nhiêu tôi gái tớ trai, Cấm trong cấm ngoài đều chẳng cho vô.
Nàng cùng Thái-tữ nói phô, Khá dùng chiếu ngọc gối sô tòa vàng.
Lấy trăm mớ áo cho nàng, Hương xông xạ ướp trong màn đổi thay.
Đáng ngôi Hoàng-hậu cho rày, Khuyên nàng mặc áo tiệc bày hiệp hôn.
Ta đem nàng tới đền rồng, Tâu qua vương phụ hội công lễ nào.
Nàng nghe phút động tâm bào, Hồn huê thiếp thiếp lụy đào chứa chan.
Một giờ định tỉnh trong màn, Lạy ông cho phận cơ hàn hồi qui.

Phận ông Ngọc-điệp kim-chi, Vốn là thiên-tử trị vì ngoài trong.
Thiếu chi liệc quốc chánh dòng. Nhiều nơi xứng đáng loan phòng kết giao.
Phận tôi bần tiện dám nào, Nưng khăn sửa trấp trong trào cười chê.
Chi bằng cho tôi trở về, Tử sanh tôi đã nguyện thề em tôi.
Lời thề trời đất chứ g rồi, Lẻ đâu mà dám bạc bôi trái thường.
Mông ơn thánh đức nhà vương, Cao minh xin thứ lên đường hồi gia.
Ông dầu muốn trọn đạo nhà, Tôi tầm em đặng sau mà sẽ hay.
Giữ lời mẹ dặn những ngày, Kẻo mà em chịu lỗi nay lời thề.
Thái-tử nghe nói mọi bề, Lòng ta chẳng bảo bỏ thề cùng ai.
Ở đây an phận nay mai, Rồi ta sai trẻ dặm dài kiếm em.
Chớ than chi phận khó hèn, Phải duơn thì dụng trắng đen sá gì.
Theo ta về chốn đơn trì, Tâu cùng Vương-phụ trào nghi cho tàn.
Sáu cung nghe nói cầm gan, Ông dụng bần-nữ nghĩ càng giận thay.
Chờ cho bạch nhựt rạng ngày, Sáu cung vào tấu tỏ bài phụ-vương.
Lỗi nghì loạn phép triều đường, Đông-cung dâm loạn ngày thường đấm mê.
Từ khi điền điệp mà về, Hầu hạ tư bề đều thảy bỏ bê.
Rước người Nham-lảnh đem về, Ngày đêm thì cũng sa mê chẳng rời.
Chúng tôi thấy sự nghịch đời, Phải vào tâu lại lịnh trời tính sao.
Vua nghe lục viện tâu vào, Lôi đình chi nộ truyền mau đòi chàng.
Thái-tử nghe nói xốn xan, Vội vàng lấy bức khăn hàng trói tay.
Đi theo cung bộ vào ngai, tội mình mình chịu dề rày trách ai.
Tới nơi quì trước bệ giai, Minh-vương xem trẻ nổi oai lửa hồng,
Con làm lỗi phép trào trung, Tội làm thì chịu nở dung phép nhà.
Lẻ thời trảm thủ chẳng tha, Để bộ suy lượng phép mà công minh.
Lịnh vua đại hội triều-đình, Hài tội thái-tử hành hình mới xong.
Trào đình văn võ rất đông, Cùng nhau hội nghị lẽ công giữa tòa.
Thái-tử tâu lịnh vua cha, Tội con cha giết thiệt là không oan.
Triều-đình nghị tội lăng loàn, Giết con, con chẳng kêu oan sự gì.
Nhưng mà thấy sự lạ kỳ, Người sao mà lại sanh thì không cha.
Mẹ thì tuổi tác đã già, Bảy mươi hai tuổi sanh ra cũng kỳ.
Một lần sanh hai nữ-nhi, Không ăn mà sống quái kỳ lắm thay.
Mẹ đà cởi hạt chơi mây, Chị em cui cúc ở rày trong hang.
Em đi hành khất xóm làng, Còn chị ở lại tại hang một mình.
Thấy đều dị sự mà kinh, Con đem người lại bồn dinh vấn tàn.
Ngày nay người cáo bệ vàng, Tội con tư lịnh trào đàng xử phân.
Vua nghe liền phán ân cần, Về đem nàng ấy vương-thân xem tàn.
Đông-cung đều lạy thiên-nhan, Bái từ ngọc bệ vội vàng hồi gia.
Ngọc-Cam vội vả bước ra, Chường ông xin tỏ vậy mà tôi hay.
Thái-tử lời mới tỏ bày, Lịnh vua truyền dạy bậu nay vào hầu.
Ngọc-Cam nghe nói lo âu, Lịnh vua truyền dạy dám đâu cải lời.
Người lá chánh vị con trời, ta không vưng lời mắc tội khi quân.
Phận ta mọi rợ ở rừng, Bần nhơn phải dạn nỏ từng chi chi.
Thái-tử liền bảo tức thì Liền lấy các thứ áo thì lạ thay.
Nàng rằng vật quí chẳng hay, Tôi xin bỏ vải mặc rày che thân.

Ào tốt vốn tôi không cần, Xin nhờ manh vải che thân loả lồ.
Áo thường nàng mới mặc vô, Lụa là gấm nhiều các đồ nàng không.
Nàng bèn miệng vái thình lòng, Lời nguyền em chị tình không phụ phàn.
Vái rồi theo giỏi ông Hoàng, Đông-cung Ngọc-thị bệ vàng tới nơi
Tung hô vạn tuế nhứt thời, Ngự tiền xem xuống sắc người nên kinh.
Thánh-hoàng văn vỏ trào đình, Thảy đều nép sợ nọ hình tiên-nương.
Hào-quang ánh dọi tỏ tường, Bá quan văn vỏ trào đường khiếp oai.
Đức vua phán hỏi kim-giai, Chẳng hay cha mẹ cỏi ngoài ở đâu.
Khá tua phân lại đuôi đầu, Làm sao ở chốn non sâu cơ hàn.
Nàng Cam tấu lại vội vàng, Ông tôi buổi trước vốn hàng tướng công.
Tuổi già hưu trí thong dong, Làm nhơn làm phước sạch không gia-tài.
Ông tôi không có con trai, Sanh đặng một gái sắc tài thông minh.
Ông tôi tiên cảnh lánh mình, Mẹ tôi nguyện thệ lòng trinh trọn đời.
An thân vắng vẻ tiếng người, Tầm vào hang đá ở thời tu thân.
Xa nơi thiền thị chẳng gần, Thuở mười ba tuổi đem thân non đài.
Đến khi tuổi bảy mươi hai, Tắm nơi suối nước sơn nhai non tiên.
Thấy hai muối bưởi còn nguyên, Trôi nơi dòng nước bạch-tuyền chẳng chi.
Mẹ tôi vớt bưởi ăn đi, Ăn rồi chuyển động khác gì thọ thai.
Tới ngày mãng nguyệt huê khai, Sanh ra hai gái mẫu hoài không cha.
Sớm khuya ở chốn rừng già, Thượng cầm hạ thú nuôi mà vóc vai.
Mẹ tôi đã xuống diêm đài, Trối rằng em chị cả hai chẳng rời.
Loả lồ thân thể tả tơi, Em tôi hành khất tầm nơi ăn mày.
Lòng tôi trông đợi ngày ngày, Đồng bào cốt nhục lòng rày sao an.
Vì đâu xuôi khiến tai nàn, Đông-cung điền điệp lám toàn bắt tôi.
Ông Hoành đòi kết lứa đôi, Lòng tôi không dám xin hồi cựu hang.
Cho nên cầm ở lầu vàng. Cấm ngăn cung viện liệu đàng dỗ tôi.
Người cáo tội nọ phải rồi, Mối mang cũng tại nơi tôi tội tình.
Vua nghe lời tấu phân minh, Rưng rưng hột lụy cảm tình thương thay.
Những từ Bàn-cổ tới nay, Ăn bưởi mà nghén sự nầy vốn không.
Đáng ngôi Hoàng hậu Chánh-cung, Quả trời cho xuống giúp cùng nước ta
Phải chi chẳng có xét tra, Bỏ người tiên-nữ ở mà rừng non.
Mới đòi lục-viện các con, một trăm con gái lầu son nghe mà.
Khá bày tán-phụng long-xa, Rước người tiên-nữ vào toà đức ông.
Sắc phong Hoàng-hậu đền rồng, Nhường ngôi Thái-tử lo phòng trị dân.
Có tiên trị nước đức nhân, Mang-đi đâu đó xưng thần đều an.
Sáu cung lầu cáo trào đang, Phủ cho tha giết mặc hoàng nương-nương.
Hoàng-hậu qui lạy nhà vương, Muôn tâu lượng thánh trào đường thứ dung.
Ơn trên tha tội sáu cung, Cáo thời cũng phải chẳng không đâu là.
Nàng bèn trở lại lầu hoa, Sáu cung qui lạy ơn bà nhiêu dung.
Bà tha liệt vị hồi cung, Đều khen Hoàng-hậu Chánh-cung từ hòa.
Nàng về buồn thảm thiết tha, Chị an phận chị em mà phương nao.
Nguyện cùng đất rộng trời cao, Em tôi xiêu lạc phương nào em ơi.
Dàu dàu hột lụy tuông rơi, Thiếp thiếp nằm thời cơm cháo chẳng ăn.
Thái-tử sửa trị muôn dân, Bảng rao khắp hết xa gần cho hay.

Tân-vương nối trị ngôi rày, Biên thùy nam bắc đông tây an nhàn.
Ngự vào cung nội xe loan, Bảo rằng Hoàng-hậu nhơn đươn tỏ lòng.
Rày anh sữa trị ngai rồng, Em phải vui lòng phiền nảo làm chi.
Phận em nguyền thệ còn ghi, Có ngày vầy hiệp vậy thì không sai.
Bảo quân Nham-lảnh dáo-lai, Cùng là thiền thị hôm mai kiếm tìm.
Hoàng-hậu chi xiết thảm phiền, Ngày ngày buồn bực nào yên lòng vàng.
Châu rơi hột lụy sang hàng, Canh chầy thao thức mơ màng tưởng em.
Thú quê rừng rẫy đả quen, Vốn chưa từng biết sang hèn làm sao.
Vừa nằm lại thấy chiêm bao, Mơ màng lại thấy em vào thăm ta.
Nói việc Hương-Minh tại gia, Xuân rồi đông lại phút đà lại sang.
Lễ-nghi châu báu bạc vàng, Đôi bên nam-nử họ hàng đều đi.
Nghiêm bày vỏng giá oai nghi, Họ đương vui vẻ đều đi một đàng.
Hương-Minh dù võng với nàng, Áo quần trâm xuyến vòng vàng điều hiêu.
Cổ bàn các vật mỷ miều, Nam-nữ ăn mặc đỏ điều vui thay.
Yến yên thiết đải ba ngày, Họ đương xe ngựa đều rày ra đi.
Mười ngày non lảnh tới thì, Tới nơi hang đá chốn ni cữa nhà.
Cỏ cây xem lại gần xa, Mịt mù sương tuyết xem hoa đổi dời.
Xưa đi tàng rậm mịt trời, Cây xanh lá thẩm tốt tươi vô cùng.
Bây giờ vắn vẻ thú cầm, Cây khô lá héo sơn lâm quản hàn.
Nàng Khổ quì xuống khóc than, Xót lòng như cắt đoạn tràng lụy rơi.
Thấy hang cây cối khô phơi, Trong ngoài bỏ củi nơi nơi dẫy đầy.
Than rằng trời đất khéo xây, Tôi lỗi đạo nầy chị có hay không.
Nguyền kia thệ nọ giữ lòng, Em mang lỗi nọ tội bằng thái-sơn.
Lỗi nầy như lỗi mười ơn, Em cam chịu lỗi bất nhơn lỗi nghì.
Chị em rày đã phân ly, Phân chia nam bắc lòng thì đẳng cay.
Ai mà thiêu đốt chị đây, Cốt hài còn tại hang nầy héo khô.
Thương vì mình chịu thế cô, Em xin đồng tữ chung mồ cho yên.
Ai ngờ chị đả hỏa tiên, Hồn chị xa miền xiêu lạc nơi đâu.
Ngọc khổ quì lạy cúi đầu, Em đi lễ tế chi hầu mạng chung.
Phiền cùng đệ tử các ông, Hốt tro hài cốt tạm dùng kẻo thương.
Bao nhiêu quần áo bạc vàng, Em đem cho chị quãn hà đơn cô.
Cẩn phong quần áo các đồ, Giã làm hài cốt đặt vô quang tài.
Xuyến trâm sấm đủ các loài, Gương lược hớn hài củng để chung theo.
Tả ba hàng chử đem treo, Vốn hồn tên họ đặt đều minh kinh.
Ngày sau đốt xuống Diêm-đình, Có tra việc ấy rỏ tình chị tôi.
Trước sau kỷ bện cho rồi, Táng an quan quách đắp bồi lên cao.
Cổ bàn rượu thịt đem vào, Dùng làm lễ tế thiên tào có hay.
Để tang cắt tóc hôm nay. Lòng thành lễ mọn đặt bày bưng ra.
Xin keo cho đặng cã ba, Đông phù tây ứng kẻo mà tôi thương.
Ba keo không đặng lạ thường, Nằm lăn mà khóc thảm thương đứng ngồi.
Tôi đà lỗi đạo chi tội, Cho nên chị chẳng kể thôi của nầy.
Linh hồn chị đã về đây, Giận em không hưởng của nầy sao yên.
Em mong thác xuống huỳnh tuyền, Kẻo mà lỗi nguyền với chị thuở xưa.
Thấu lên thượng-đế bây giờ. Dương-gian có việc một tờ tàu lên.

Cõi tiên trung giái có tiên, Lời oan kêu thấu thượng thiên cõi nầy.
Chị làm Hoàng hậu thành tây, Em còn nhẫn nhục chưa hay sự gì.
Xác phàm nào rõ chi chi, Thấu lòng trời đất lẽ nào cũng nên.
Lịnh truyền thiên sứ hai bên, Nổi làm trận gió bay lên đùng đùng.
Cỗ bàn tan nát gió rung, Cho nó biết cùng kẻo động Minh-vương
Sứ thần nổi trận phong cương, Lôi oanh đánh phá tứ phương khắp vời.
Nàng đà biết sự ở trời, Nàng bèn quày quả chơn dời bổn gia.
Ngọc-Khồ từ trở về nhà. Đêm ngày buồn bực trướng hoa thảm phiền.
Nằm ngồi tư tưởng nào yên, Mơ màng thấy chị ở miền âm cung.
Nói việc Ngọc-Cam đền rồng, Ngày đêm luống những một lòng vội trông.
Mơ màng thấy dạng vào trong, Ngủ thời lại thấy thức không thấy gì.
Buồn rầu nhuốm bịnh không đi, Đêm ngày hao kém tức thì thở than.
Tàn vương phán giữa trào đàng, Sắm sanh hành lý thẳng đàng lâm san.
Hoàng hậu kiệu bạc tán vàng, Ngoài có đôi hàng cung nữ đầy xe.
Màn rồng đôi bức phủ che, Vạn dân thiên hạ bộn bề xem trông.
Tiền thiều nhạc trổi tây đông, Muôn dân an lạc cửu trùng ngự ra.
Vô cùng náo nức người ta, Mấy ngày đi đã gần mà lâm sơn.
Thấy hang cây cối trống trơn, Sờ sờ nấm đất giả ch n nơi nầy.
Mả ai mà lại chôn đây, Gieo mình than khóc vang vầy ủ ê.
Cung nga mỹ-nữ tư bề, Đỡ dìu hoàng hậu chớ hề đơn sai.
Em đà hồn xuống diêm đài, Mẹ con rày đã hôm mai hiệp hòa.
Lòng chị vô cùng thiết tha, Làm sao cho chị em ta sum vầy.
Tân-vương nghe Hậu sầu tây, Thở than kêu khóc canh chầy mà thương.
Trẫm nghi em lạc hà phương, Hoàng hậu chớ khá tư lương làm gì.
Dạy quân đào mả mới xong, Đào lên thấy những áo quần cần phong.
Mở ra ba gói song song, Lấy của làm cốt trong lòng xót xa.
Vua rằng sự chẳng sai ngoa, Em đà xiêu lạc vậy mà phương nao.
Ta cùng Hoàng hậu hồi trào, Ta truyền lập hội bản rao xa gần.
Giàu nghèo đều phải xuất thân, Ắt là em chị mười phần gặp nhau.
Hoàng hậu nghe phán trước sau, Nửa mừng nửa sợ lo âu trong lòng.
Xe loan trở lại đền rồng, Mười ngày về tới công đồng tòa chương.
Đức vua phán giữa trào đường, Cất nhà lập hội bốn phương chương tòa.
Bá quan vưng lịnh truyền ra, Bản rao thiên hạ trẻ già gái trai.
Sáu mươi cho chí mười hai, Quan truyền khắp hết trong ngoài nhơn dân.
Nội bang bất luận xa gần, Vưng y thánh chỉ nhân dân khả tùng.
Rày đà mộ đạo tổ tông, Noi theo đức Phật giữ lòng nghĩa nhơn.
Ta thời chư trả mười ơn, Phải toan cầu đạo đức nhơn thuận hòa.
Chỉ truyền thảy thảy gần xa, Cứ theo thánh chỉ người ta truyền lời.
Ai ai cải mạng chẳng dời, Pháp nghiêm chẳng thứ tại nơi pháp trảng.
Cất nhà dọc dọc ngang ngang, Đôi bên phân biệt có hàng rất xinh.
Của vua báu nước muôn nghìn, Bày ra đặt để ảnh hình thiếu chi.
Nhà thì để đồ pha ly, Chi chi cũng có nỏ thì thiếu đâu.
Có dinh có trại có lầu, Có nơi thiết đãi rượu bầu trà ve.

Có chỗ kêu nhạc ò e, Tài-tử thượng hạng đờn nghe thâm trầm.
Tiếng tiêu tiếng quyền tiếng cầm, Hí nộ ai lạc ngũ âm rõ ràng.
Trên cất một cái lầu ngang, Để cho Hoàng-hậu xem tàng nhân nhân.
Chi chi sắp đặt có phần, Đi vào cửa nhỏ đi chân một ng ời.
Tuy là làm hội mà chơi, Đi vào mỗi người phải có tánh danh.
Chợ quê cho chí chợ thành, Đều vưng lịnh nước xuất hành chẳng sai.
Bao nhiêu già trẻ gái trai, Dặm đàng điều đỏ hớn hài ra đi.
Phấn dồi trao điểm phương phi, Quần là áo lụa đeo ni vòng vàng.
Cuộc vui thiên hạ nghinh ngang, Quan dân phú quới chà g ràng ngựa xe.
Có đoàn có lũ có phe, Gần xa đều tựu thuyền xe rần rần.
Đi xe đi ngựa đi chân, Tới đây coi hội coi nhân cho tàng.
Chốn thời công tử vầy đ àn, Chốn thời mỹ-nữ phượng loan reo cười.
Nhân nhân mày mặt vui tươi, Biết bao quốc-sắc nhiều người thanh tân.
Trong thời vua ngự các lân, Bá quan phẩm phục trào thần xuê xang.
Chưng đồ quí báu rộn ràng, Lầu tuyền Hoàng hậu xem đàng người đi.
Rập rình đờn nhạc ca-nhi, Quan dân đều phải lại đi cửa nầy.
Hoàng-hậu ngồi chốn lầu tây, Em thời chẳng thấy lòng nầy xót xa.
Bảy ngày vụ hội còn ba, Vạn dân đi đó nào mà có ai.
Hoàng-hậu buồn bực than dài, Mặt buồn dã dượi khóc hoài thảm thay.
Hương-Minh chồng vợ mới hay, Lịnh vua truyền nhặt ta rày dời chơn.
Đức vua bố thí thi ơn, Nhơn dân vưng lịnh dời chơn kịp kỳ.
Ta mà cải lịnh chẳng đi, Ắt là quấc pháp luật thì nỏ dung.
Cha làm Thừa-tướng trào trung, Chăn dân một cõi phải tùng phải đi.
Còn ta là bực ấu nhi, Lẽ đâu dám cải lịnh thì bệ g ai.
Gẫm mình sanh đứng làm trai, Sau cũng nối nghiệp lâu dài tổ tông.
Cha còn vưng lịnh cửu trùng, Xe ngựa rùng rùng há lựa là ta.
Âu ta sắm sửa theo cha, Trước là xem hội sau ta xem thành.
Ngọc-Khổ nghe nói xuất hành, Bưng khuâng châu lụy chạnh tình tuôn rơi.
Xốn xang lòng chẳng muốn dời, Không đi không ở lòng thời buồn thay.
Ta đi thì lỗi đạo ngay, Vui chi mà lại hôm nay theo chàng.
Chẳng đi lỗi phép trào đàng, Đặng ngay mất thảo lòng càng xót xa.
Gẫm người quyền quới vinh hoa, Vốn người cũng đặng hơn ta trăm phần.
Dầu chưa đạo ngãi vợ chồng, Ơn người thâm trọng hết lòng với ta.
Ghe phen giả dạng xấu xa, Làm chi áo não người mà thở than.
Cam bề lỗi chị em mang, Tuy là chưa trọn cũng đàng trả ơn.
Trời cao xin chứng lòng đơn, Thọ ơn thì phải báo ơn cho người.
Hội nầy trai gái vui chơi, Nam-thanh nữ-tú tách vời xuân quang.
Gẫm mình còn hồi tóc tang, Đi ra xấu hổ người đàng nhơn nhơn.
Ơn người như núi Thái-sơn, Ta chưa đặng trả nỏ toan báo người.
Chế tang dẹp lại một nơi, Quỉ thần xin chứng lòng tôi cho tàng.
Theo cùng công-tử đến vàng, Lấy danh lấy tánh quê lang ông bà.
Hương-Minh nghe nàng thốt ra, Vội vàng truyền bảo nội gia ân cần.
Sửa sang xạ ướp hương xông, Điểm trang quần áo vợ chồng ra đi.
Nàng rằng trang điểm làm chi, Trước là lỗi đạo sá gì phận tôi.

Tướng-công chồng vợ đi rồi, Xe loan phút đã tới thời trào trung.
Mắt xem thiên hạ chẳng cùng, Gái trai già trẻ thung dung vui vầy.
Tướng-công chồng vợ vào rày, Trào đình văn võ vỗ tay vui mừng.
Xe xe ngựa ngựa rần rần. Võ cùng điều đỏ muôn phần hai bên.
Quần thần đông mặt dưới trên, Đều chào Thống-chế ngoại quờn về đây.
Hương-Minh cũng có mặt đây. Ta chào hiền-sĩ cỏi tây mới về.
Sửa sang áo mão chỉnh tề, Đặng vào bái mạng trọn bề chúa tôi.
Tân-vương nghe lão phăn hồi, Truyền cho nội thị một hồi mời vô.
Lại truyền đải yến thành đô, Mừng quan Thống-chế lộ đồ mới qua.
Lão-tướng quì trước chương-toà, Lạy mừng Tân-chúa chúc mà bách-niên
Tiệc rồi tôi mới phân liền, Trẫm hỏi Lão-tướng bình yên thế nào,
Có con sao chẳng đem vào, Ra mắt cho biết trẫm bào chức ban.
Lão-tướng tâu lịnh thiên nhan, Lịnh trên tưởng đến lòng càng đội ơn.
Thừa tướng đem con vào đền, Trông ơn thánh-đế trào đường các lân.
Hương-Minh bái mạng thánh-quân, Vợ chồng thôi mới dời chân lên đàng.
Vua rằng sự ấy là an, Khá qua nơi phủ bày tàng họ tên.
Tiểu-sai liền dắt trở lên. Vợ chồng đứng lại một bên đền rồng.
Phán rằng Chánh-hậu lịnh đồng, Quan dàn cũng phải vào phòng xưng danh.
Tướng-công cùng vợ khai thành, Hương-Minh trương-tữ đồng hành cùng ta.
Vợ nó Ngọc-Khổ tên là, Cùng nhau tơ tóc nay đà mấy trăng.
Lịnh trên thôi mới hỏi rằng, Lúc xưa cưới hỏi đạo hằng làm sao.
Mẹ cha nàng ở xứ nào, Hương-lân quê quán làm sao khá bày.
Tướng-công lời mới thưa ngay, Mẹ nàng Ngọc-thị ở rày lâm-sơn.
Vua nghe đã rõ nguồn cơn, Dạy đòi Hoàng-hậu toà-chương tức thì.
Em đà tới chốn đơn-trì, Bộ liền thưa lại bà thì đặng hay.
Quan bộ căn cội tỏ bày, Em bà Ngọc-Khổ tới nay đền rồng.
Hoàng-hậu nghe nói vui lòng, Hân hoan điện thượng trong phòng bước ra
Vội vàng bước xuống chương toà, Áo không gài dãi tóc mà rối tơ.
Mẫu-hoàng bước đến ơ hờ, Huờn châu Hiệp-phố nào ngờ phận ta.
Chị em mừng rở thay là, Ôm nhau rơi lụy bày qua những lời.
Tưởng là thác đã xong đời, Nào hay thần quỉ lòng trời rất công.
Bấy lâu chị đợi em trong, Ngày qua tháng lại xót lòng nào yên.
Chị nhờ no ấm cửa quyền, Xưa kia lao khổ không yên cửa nhà.
Ở hang hai chị em ta, Trao chăn em mặc bỏ nhà bỏ quê,
Lòng chị luống những ủ-ê, Vào ra hổ thẹn nào hề thở than.
Trông em càng lại biệt ngàn, Tưởng là non xuống suối vàng còn đâu.
Chị em nay đã hiệp nhau, Ơn trên phù hộ trước sau vẹn toàn.
Chị em lụy nhỏ đôi hàng, Nỗi thương từ-mẫu chưa toàn hiếu trung.
Sang nầy nhờ bởi lộc chồng, Chị em ta tới đền rồng tạ ơn.
Ngọc-Khổ tỏ hết sự duơn, Bởi tôi lỗi trước chị thời lỗi sau.
Chị nay đặng dựa ngôi cao, Thiếu chi quân lính trong trào nội gia.
Sao không đi kiếm gần xa, Trần-gia thì gặp kẻo mà em trông.
Bấy lâu thương nhớ chẳng cùng, Gối rơm nằm đất lễ dùng cư tang.
Mã mồ em đã lo an, Dầu ai khuyên giải trăm đàng nào khuây.

Chị em nầy đã sum vầy, Cũng nhờ quyền phép ơn rầy nhà vua.
Xin thương tới kẻ quê mùa, Nên dùng để chốn thành-đô đền rồng.
Chúng tôi nhờ đặng chơn long, Đi phỉ thửa lòng lại tạ ơn vua.
Đôi bên văn võ trào đó, Tiên-nương đã giáng tung hô lời bày.
Hoàng-hậu bước tới lầu tây, Chấp tay làm lễ lạy rầy tướng-công.
Cảm thay nghĩa trọng đạo đồng, Nhờ ông em đặng no lòng hôm mai
Bấy lâu cách mặt lạc loài, Ngày nay đã hiệp trước mai rõ ràng.
Ơn người như núi Thái-Sơn, Ngải đền ơn trả cho toàn công ơn.
Hương-Minh lạy trước bệ đơn, Lạy bà Hoàng-hậu nương-nương rộng tình.
Đôi bên văn võ trào đình, Khen thay xữ nghĩa công minh rỏ ràng.
Lịnh truyền đãi yến trào đàng, Đãi đằng thiên hạ hồi lang quê người.
Đức vua lời mới truyền ra, Cất dinh báu quí như toà đế-vương.
Hương-Minh chồng vợ an khương, Sắc phong minh bạch tỏ tường vương thần.
Truyền quân lập miễu ân cần, Thờ bà Ngọc-Nữ trọn phần thảo ngay.
Chị em từ bấy vui thay, Chẳng còn sầu thảm đêm ngày buồn riêng.
Ngọc-Cam chánh-hậu đương quyền, Vui vầy loan phụng nàng liền thọ thai.
Tới ngày mãn nguyệt huê khai, phước nhà Minh chúa sanh trai rõ ràng.
Ngày sau nối trị ngai vàng, Con rồng cháu phụng trị an thuận hòa.
Nói việc Ngọc-thị mẫu-bà, Làm tiên một cõi lòng mà chẳng an.
Thương con ở chốn dương-gian, vốn không thân thích họ hàng gần xa.
Thương vì trẻ chẳng có cha, Phong vân mạc trắc biết mà cậy ai.
Ngày nay tưởng tới ai hoài, Bạch-tiền sanh chuyện dựng hoài thai sanh.
Việc này để dạ chẳng lành, Cáo cùng Phật-tổ biết tình là ai.
Cỏi tiên đức Phật Như-Lai, Ngự nơi ngọc bệ gái trai hai hàng.
Lưu-ly ánh sáng hào quang, Tâu cùng đức phật dương-gian sự tình.
Xưa tôi ở chốn non xanh, Trần-gian xa cách tu minh hôm mai.
Một lời nguyện thệ nào sai, Chẳng hề trăng gió cùng ai đâu là
Thuở mười ba tuổi tôi ra, Tu nơi non lảnh tuổi già bảy hai.
Tắm nơi suối nước non đài, Thấy hai múi bưởi của ai nào tàn
Tôi liền vớt bưởi vội vàng, Ăn vào rồi lại hóa đàng thai sanh.
Hai gái bỏ lại non xanh, Không cha không mẹ dữ lành nào an.
Ngày nay giữa chốn trào đường, Xin tra cho rõ cho tàng nguyên [illegible]
Chư tiên cười nói vang rân, Đều nầy rất lạ chư thần không ai.
Lịnh-tiễn sắc Phật chỉ sai, Lịnh truyền bác tú chư đài về đây.
Đều về vào chốn cung mây, Lẻ ngay phải xét việc nầy cho ra.
Chư-tiên chư Phật các tòa, Xét rồi nào thấy gian tà một ai.
Cật vấn tinh-tú trong toà, Hoặc-giả nam-nữ bay nay khuấy người.
Điều này nghĩ cũng tức cười. Hỏi ông mò biết việc đời cùng chăng.
Nói việc Thái-thượng Lảo-quân, Thanh nhàn dạo cảnh non thung tây hồ.
Vấn tra môn đệ nơi mô, Trở về bạch Phật tung hô sự tình.
Bạch tuyền suối nước thanh minh, Thái-thượng cố ý đóc tình cuộc chơi.
Ngày lành tháng tốt đua bơi, Thả hai múi bưởi trôi nơi bạch tuyền.
Ai mà ăn lấy bưởi tiên, Dầu tiên ăn phải hữu duyên đó rồi.
Ngày nay người cáo bưởi trôi, Bưởi tiên tiên thả nồi trôi giữa dòng.

Bưởi tôi có thả chẳng không, Ai ham ăn phải mắc vòng sanh
Tôi không trăng gió với ai, Nàng chớ có nài rằng sự thương
Phu nhơn tức giận bằng non, Bạch phật xin xử cho con lẽ nào.
Vì ai con phải thai bào, Nói rằng thả bưởi chẳng sao ý tình.
Con xin đối khẩu Diêm đình, Công đồng Thập điện xử tình gian
Ý chi thả bưởi trôi đây, Lòng tư nên mới thả rày bưởi rơi.
Phải ta biết bưởi của người, Ăn mà thai nghén vâng mười cữ
Khiến nên con mẹ xót lòng, Làm tiên sao chẳng xét trong p
Con sau về tới thiên đình, Nếu ở một mình tôi cáo hoài đi.
Như Lai ngồi ngự cung Ly, Phán rằng Thái-Thượng đó thì c
Chơi chi sanh việc rối đời, Phép ngay bắt buộc bưởi thời của a
Ngươi hay khuấy chúng hoài hoài, Lão-quân mang lỗi chẳng nài c
Tội làm tua khá chịu đi, Con ngươi mãng số Tây qui rước về.
Thôi đừng thưa kiện nhiều bề, Bải triều liệt vị đều về tư cung.
Thái-Thượng liền bài tiệc hồng, Mời chư đạo hữu vui lòng yến di
Liền bày công vụ bạch tuyền, Đầu đuôi nói rõ chư tiên hằng l
Vốn nàng có dạ trinh đồng, Khăn khăn đầu bạc còn lòng tiết trinh
Khuấy chơi thử ý tiết trinh, Cầu vui đối nại phụng đình chư tiên
Tùy theo bổn cũ chép biên, Giả chơn nan biện Phật Tiên biết gì.
Nhãn quan thẩm lượng thấp cao, Hậu sanh diễn chánh biết nào có k
Bổn nầy tạm dứt cho xong. Xem thêm cuốn hậu đục trong sẽ bàn

Xin xem tiếp cuốn «HẬU NGỌC-CAM NGỌC-KHỔ»

